TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 03/2019/QĐ-GQVDS Ngày 25/10/2019 "V/v yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú"	*Sông Cầu, ngày 25 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị An Nhiên

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C tham gia phiên họp: Ông Huỳnh Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 05/2019/TLST-VDS ngày 24 tháng 9 năm 2019 về việc *"Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú"* theo Quyết định mở phiên họp số 02/2019QĐST-VDS ngày 14 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1980; HKTT: Thôn Chánh N, xã Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên; Hiện ở: Thôn Phú L, xã Hòa A, huyện B, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SƯ:

Người yêu cầu bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà và ông Trần N kết hôn vào năm 2013 tại UBND xã Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên. Thời gian đầu, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc có 01 con chung tên Trần Phi E - sinh ngày 10/6/2013, sau đó bà và ông N thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Từ tháng 03 năm 2018 ông N bỏ đi khỏi địa phương từ đó đến nay không về và cũng không thông tin liên lạc gì với bà hay gia đình. Bà và gia đình không biết ông N ở đâu và làm gì, việc này được Công an xã Xuân T, thị xã C xác nhận. Nay bà yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã C thông báo tìm kiếm người vắng mặt cư trú đối với ông Trần N

– sinh năm 1967; hộ khẩu thường trú: Thôn Chánh N, xã Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Phú Yên nhận định:

Bà Nguyễn Thị H và ông Trần N có kết hôn vào ngày 30/9/2013 tại UBND xã Xuân T, thị xã C, Phú Yên và có hộ khẩu thường trú tại Thôn Chánh N, xã Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên. Ông N và bà H sinh được một người con chung. Quá trình chung sống, do có mâu thuẫn nên ông Trần N - sinh năm 1967; hộ khẩu thường trú: Thôn Chánh N, xã Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên đã bỏ gia đình đi từ tháng 03 năm 2018 cho đến nay, không liên lạc với gia đình. Bà H không rõ địa chỉ nơi cư trú của ông Trần N ở đâu. Việc ông Trần N đã bỏ gia đình và địa phương đi biệt tích 06 tháng liền được Công an xã Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên xác nhận.

Xét thấy: Có cơ sở để xác định ông Trần N đi biệt tích 06 tháng liền trở lên theo quy định tại Điều 381 BLTTDS năm 2015 và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của bà H về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với ông Trần N.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ:* khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 369, 370, 381, 383 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 64 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần N – sinh năm 1967; hộ khẩu tH trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn Chánh N, xã Xuân T, thị xã C, tỉnh Phú Yên .

- *Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự*: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà bà H đã tạm nộp lệ phí việc dân sự theo biên lai thu tiền tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015 0007088 ngày 16/9/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã C.

- *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Bà Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định, ông Trần N được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày niêm yết quyết định hợp lệ tại địa phương nơi cư trú. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự (2);
- VKSND T.x Sông Cầu, Phú Yên (2);
- Chi cục ThADS Tx. Sông Cầu, Phú Yên(1);
- TAND tỉnh Phú Yên (1);
- Án văn (1);
- Lưu hồ sơ (1).

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị An Nên